

Số: 3331 /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 7026/TTr-SLĐTBXH ngày 05 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổ chức thực hiện, công khai, hướng dẫn, tuyên truyền đến doanh nghiệp biết, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần được công bố tại Điều 1 Quyết định này. Rà soát, đánh giá tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội điện tử hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai, cập nhật quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực

tuyển toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ và kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Văn phòng UBND tỉnh tích hợp, cung cấp Danh mục dịch vụ công trực tuyến đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC (01b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP
DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP
DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH CẤP TỈNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động	
1	2.000134.000.00.00.H23	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP
DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN THUỘC PHẠM VI
QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP
DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN CẤP TỈNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Lao động việc làm		
1	2.001955.000.00.00.H23	Đăng ký Nội quy lao động của doanh nghiệp	
2	1.001978.000.00.00.H23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	
3	1.004949.000.00.00.H23	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu	
4	1.000105.000.00.00.H23	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	